

Số: /BC-SVHTTDL

Tây Ninh, ngày tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng,
tiêu cực 6 tháng đầu năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 5001/KH-UBND ngày 07/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

I. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2022

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng được tập trung quán triệt và tiếp tục triển khai thực hiện: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Công ước quốc tế của Liên hợp quốc về chống tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản thu nhập; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về giải ngân vốn đầu tư công và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Đề án xây dựng chính quyền số tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 4333/KH-UBND ngày 02/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 05/11/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 130/KH-SVHTTDL ngày

31/12/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về triển khai Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 05/11/2021; Quy định 16-QĐ/BCDDTTWW về công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các văn bản hướng dẫn thi hành khác có liên quan.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ; chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng: Cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ; chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: không phát sinh.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách): Thanh tra Sở được giao nhiệm vụ tham mưu công tác phòng, chống tham nhũng; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện tham mưu Giám đốc Sở báo cáo theo quy định.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng: lồng ghép các nội dung thông qua cuộc họp cơ quan, cuộc họp chi bộ, cuộc họp công đoàn, bản tin nội bộ, tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử cơ quan và hệ thống văn phòng điện tử,... Tổng số cuộc triển khai 26 cuộc với 676 lượt người tham dự.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cuộc họp, trên cổng thông tin điện tử cơ quan và hệ thống văn phòng điện tử.

- Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 kèm theo Quyết định số 313/QĐ-SVHTTDL ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Kế hoạch số 113/KH-SVHTTDL ngày 18/11/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về chuyển đổi vị trí công tác năm 2022.

- Thông báo số 87/TB-SVHTTDL ngày 20/12/2021 về Lịch Tiếp công dân của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2022.

- Kế hoạch số 124/KH-SVHTTDL ngày 22/12/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2022.

- Kế hoạch số 130/KH-SVHTTDL ngày 31/12/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về triển khai Nghị quyết 03-NQ/TU ngày 05/11/2021.

- Kế hoạch số 01/KH-SVHTTDL ngày 04/01/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Kế hoạch nâng lương năm 2022.

- Kế hoạch số 14/KH-SVHTTDL ngày 13/01/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022.

- Quyết định số 349/QĐ-SVHTTDL ngày 31/12/2021 về ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022 khối Quản lý hành chính của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Kế hoạch số 11/KH-SVHTTDL ngày 28/01/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị thuộc Sở năm 2022.

- Công văn số 253/SVHTTDL-TTr ngày 16/02/2022 về tăng cường thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở.

- Quyết định số 61/QĐ-SVHTTDL ngày 26/02/2022 về kiện toàn tổ kiểm tra công vụ thường xuyên.

- Công văn số 332/SVHTTDL-TTr ngày 28/02/2022 về cung cấp hồ sơ phục vụ đánh giá công tác PCTN trong năm 2021 theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ.

- Công văn 667/SVHTTDL-VP ngày 18/4/2022 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đăng ký danh sách tham gia lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc nhóm đối tượng năm 2022.

- Báo cáo số 93/BC-SVHTTDL ngày 21/4/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 3583/QĐ-BNV ngày 21/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Đề án tăng cường năng lực đội ngũ công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020.

- Quyết định số 119/QĐ-SVHTTDL ngày 21/4/2022 của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc cử công chức tham gia bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn.

- Công văn số 756/SVHTTDL-TTr ngày 29/4/2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tự kiểm tra và báo cáo việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế, tiêu cực.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Rà soát, xây dựng, ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức, tiêu chuẩn, chế độ (quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công...) đúng quy định, sát thực tế, nhất là lĩnh vực xây dựng, tài chính, mua sắm trang thiết bị chuyên ngành...

- Công khai quy định về định mức tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ tại Hội nghị cán bộ công chức, niêm yết tại bảng thông báo của cơ quan, cổng thông tin điện tử và hệ

thống văn phòng điện tử: Quy chế chi tiêu nội bộ; công bố công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 4 năm 2021; công bố công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2021; công khai bản kê khai tài sản thu nhập; công bố công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 1 năm 2022;

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành văn hóa, thể thao và du lịch theo Quyết định số 61/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 31/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thực hiện nghiêm túc những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm theo quy định của Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức.

- Thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo đúng quy định tại Điều 20 Luật Phòng, chống tham nhũng.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Trong kỳ báo cáo không phát sinh trường hợp chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng: không phát sinh.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Công khai, minh bạch về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và việc cấp phép, gia hạn, thu hồi giấy phép hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý và thực hiện tốt thủ tục hành chính một cửa điện tử.

- Khối quản lý hành chính và các đơn vị sự nghiệp đều thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt và trả lương, thu nhập qua tài khoản đúng quy định tại Điều 29 Luật Phòng, chống tham nhũng để tăng cường, nâng cao hiệu quả công vụ, góp phần phòng ngừa tham nhũng.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

- Tổng số người phải kê khai, tài sản thu nhập trong năm 2021: 35 người; trong đó:

- + Khối quản lý hành chính: 14 người.

- + Khối đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở: 21 người.

- Số bản kê khai công khai: 35 bản, đạt tỷ lệ 100% so với số bản đã kê khai.

- Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị và công khai tại cuộc họp.

- + Khối quản lý hành chính: 14 người.

- + Khối đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở: 21 người.

Qua thời gian công khai bản kê khai tài sản thuộc đối tượng phải công khai, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa nhận được kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo về các bản kê khai đã công khai.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: không phát sinh.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: không phát sinh.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: không phát sinh.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: không phát sinh.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): không phát sinh: không phát sinh.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: không phát sinh.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng:

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: không phát sinh.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: không phát sinh.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: không phát sinh.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: không phát sinh.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: không phát sinh.

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: không phát sinh.

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: không phát sinh.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: không phát sinh.

b) Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý: (gồm công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết

định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện): không phát sinh.

c) Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: không phát sinh.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng: Ban Thanh tra Nhân dân giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở; thông báo, phổ biến, niêm yết công khai chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác tài chính, công tác cán bộ và các văn bản liên quan đến chế độ, quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; Ban Chấp hành Công đoàn phối hợp với chính quyền tổ chức tuyên truyền Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng: Ban Thanh tra Nhân dân, Công đoàn cơ sở, Chi đoàn Sở phát huy tích cực vai trò, trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng trong cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: không phát sinh.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng: không phát sinh.

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng (nếu có): không phát sinh.

7. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, Chỉ thị số 27-CT/TW và Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị

- Giám đốc Sở thực hiện Lịch tiếp công dân định kỳ 01 lần/tháng và đột xuất khi có yêu cầu của công dân. Ngoài ra, Giám đốc Sở phân công lãnh đạo và công chức Thanh tra Sở tiếp công dân thường xuyên để tiếp nhận và tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị đột xuất của công dân trong lĩnh vực thuộc ngành phụ trách (văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo) hoặc khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính của cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở.

- Trong kỳ báo cáo không phát sinh trường hợp công dân đến phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân: Qua công tác thanh tra, kiểm tra trong ngành không có tình trạng tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Đạt yêu cầu.

2. Dự báo tình hình tham nhũng:

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...): không có ý kiến về nội dung này.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng: không có ý kiến về nội dung này.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương: Lãnh đạo Sở, lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở đã quan tâm phổ biến Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức; thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai minh bạch trong cơ quan đơn vị; sửa đổi, bổ sung, ban hành nội quy cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện tốt việc thanh toán, trả lương qua tài khoản; thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập và công khai tài chính theo quy định. Do đó, trong kỳ báo cáo không có trường hợp vi phạm nào xảy ra, góp phần ngăn chặn được tình trạng tham nhũng.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Đạt yêu cầu.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Thực hiện tốt.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng: không phát sinh.

- Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: không phát sinh.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức: phổ biến trong các cuộc họp cơ quan, đơn vị; niêm yết lên bảng thông báo nội bộ; tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử cơ quan và phần mềm văn phòng điện tử eOffice để tất cả công chức, viên chức, người lao động nghiên cứu và triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng. Nâng cao vai trò và hiệu quả công tác tiếp dân nhằm tiếp nhận, xử lý kịp thời tin báo, tố giác hành vi tham nhũng; từ đó chủ động phòng ngừa, kịp thời xử lý nghiêm khi phát hiện hành vi vi phạm xảy ra.

- Chỉ đạo, triển khai có hiệu quả các cuộc thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện các hành vi tham nhũng mới phát sinh; đồng thời tăng cường chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra việc kiểm điểm xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thông qua các kết luận thanh tra, kiểm tra, thu hồi tiền sai phạm qua kết luận thanh tra (nếu có).

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; tiếp nhận và xử lý đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

- Thực hiện công tác cải cách hành chính theo cơ chế một cửa tại Trung tâm Hành chính công; niêm yết thủ tục hành chính về lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; tiếp tục duy trì áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, từng bước thực hiện chuyển đổi sang hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, các đoàn thể đối với công tác phòng chống tham nhũng.

2. Kiến nghị, đề xuất: không có.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2022 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng khối QLHC thuộc Sở;
- Các ĐVSN trực thuộc Sở;
- Công khai trên cổng thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**